

Số: /KH-UBND

Thuận Thành, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung trên địa bàn Phường Thuận Thành giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ kế hoạch số 156 /KH-UBND ngày 08/5/2026 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bắc Ninh về phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung trên địa bàn Tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân Phường Thuận Thành ban hành Kế hoạch phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Phường Thuận Thành, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả dự phòng, chẩn đoán, điều trị và quản lý sau điều trị ung thư vú (UTV) và ung thư cổ tử cung (UTCTC), nhằm giảm tỷ lệ mắc mới và tử vong do UTV và UTCTC, góp phần đạt mục tiêu của Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

##### 2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu đến năm 2030

###### - Mục tiêu 1: Nâng cao hiệu quả dự phòng cấp I đối với UTV, UTCTC

+ Chỉ tiêu 1: 70% người trưởng thành được tiếp cận thông tin về nguy cơ, dấu hiệu, phương pháp dự phòng và sàng lọc UTV, UTCTC.

+ Chỉ tiêu 2: 90% trẻ em gái (9 - 15 tuổi) được tiêm đủ liều vắc xin HPV phòng bệnh UTCTC theo Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Y tế.

###### - Mục tiêu 2: Tăng độ bao phủ sàng lọc phát hiện sớm UTV và UTCTC nhằm giảm tỷ lệ tử vong và cải thiện tỷ lệ sống thêm:

+ Chỉ tiêu 1: 80% các Chương trình khám sức khỏe định kỳ cho phụ nữ có lồng ghép khám sàng lọc UTV, UTCTC

+ Chỉ tiêu 2: 50% phụ nữ tuổi từ 40 - 70 được khám sàng lọc UTV định kỳ.

+ Chỉ tiêu 3: 50% phụ nữ có dấu hiệu nghi ngờ/kết quả sàng lọc UTV bất thường, được chẩn đoán xác định trong vòng  $\leq 60$  ngày kể từ lần khám đầu tiên.

+ Chỉ tiêu 4: 35% phụ nữ độ tuổi 30 - 49 được xét nghiệm sàng lọc UTCTC bằng phương pháp hiệu năng cao (tế bào học hoặc xét nghiệm HPV nguy cơ cao hoặc các kỹ thuật mới khác được Bộ Y tế cho phép).

**- Mục tiêu 3: Đảm bảo 100 % người bệnh được chăm sóc liên tục, toàn diện và nhân văn đối với UTV và UTCTC.**

+ *Chỉ tiêu 1:* 70% người bệnh UTV, UTCTC được quản lý và theo dõi.

+ *Chỉ tiêu 2:* 100% nhân viên y tế Trạm Y tế được đào tạo về khám sàng lọc, nhận biết dấu hiệu nghi ngờ, tổn thương tiền UTV, UTCTC

+ *Chỉ tiêu 3:* 50% người bệnh được phát hiện sớm (giai đoạn I - II) UTV xâm lấn.

**- Mục tiêu 4: Đảm bảo nguồn tài chính bền vững và công bằng trong tiếp cận dịch vụ**

+ *Chỉ tiêu 1:* Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí dành riêng cho hoạt động phòng chống UTV, UTCTC.

+ *Chỉ tiêu 2:* 80% các Chương trình khám sức khỏe định kỳ cho phụ nữ có lồng ghép khám sàng lọc UTV, UTCTC.

**- Mục tiêu 5: Giảm tỷ lệ mắc mới và tử vong do UTV, UTCTC**

+ *Chỉ tiêu 1:* Giảm tỷ lệ mắc mới do UTCTC dưới 4/100.000 phụ nữ.

+ *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ lệ tử vong do UTCTC dưới 1/100.000 phụ nữ.

+ *Chỉ tiêu 3:* Giảm tỷ lệ tử vong do UTV trung bình 2,5% mỗi năm.

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CAN THIỆP**

### **1. Phạm vi can thiệp**

- Kế hoạch được triển khai trên địa bàn phường Thuận Thành.

### **2. Đối tượng**

- Trẻ em gái trong độ tuổi mục tiêu từ 9 - 15 tuổi.

- Phụ nữ trong độ tuổi mục tiêu từ 21 - 70 tuổi.

- Người bệnh UTV, UTCTC.

- Đối tượng tham gia thực hiện Kế hoạch: Nhân viên y tế, giáo viên và cán bộ các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố thuộc phường.

**3. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2030.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác lãnh đạo, tổ chức và quản lý**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác phòng chống UTV, UTCTC; chỉ đạo lồng ghép hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm UTV, sàng lọc và điều trị tiền UTCTC vào các chính sách chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ như: khám sức khỏe định kỳ, các Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, dân số và phát triển, các chiến lược, kế hoạch hành

động quốc gia về phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai trên địa bàn phường;

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực đầu tư cho công tác dự phòng, sàng lọc UTV, UTCTC từ ngân sách địa phương

- Thực hiện tốt công tác thống kê, thu thập thông tin theo bộ chỉ số đánh giá về công tác phòng chống UTV, UTCTC, tỷ lệ được tiêm phòng HPV, sàng lọc và điều trị đối với UTCTC...); lồng ghép việc ghi nhận thông tin về sàng lọc UTV, UTCTC vào Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản để có dữ liệu phục vụ công tác quản lý, xây dựng kế hoạch hàng năm của Phường.

- Định kỳ theo dõi, giám sát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn tại Trạm Y tế và các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn phường đánh giá hiệu quả và tổng hợp báo cáo, cập nhật dữ liệu lên Hệ thống giám sát, ghi nhận ung thư.

## **2. Truyền thông vận động, giáo dục sức khỏe, thay đổi hành vi**

- Tăng cường truyền thông cho người dân về gánh nặng bệnh tật, lợi ích y tế và hiệu quả chi phí của việc dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC; huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...) trong công tác truyền thông và vận động nguồn lực, tạo môi trường xã hội thuận lợi cho công tác sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC.

- Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện đại chúng, mạng xã hội và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng cải tiến nội dung, đa dạng hóa các hình thức và hoạt động truyền thông, chú trọng đến đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, ngôn ngữ và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh. Ứng dụng các loại hình truyền thông mới như mạng xã hội, truyền hình tương tác, phát thanh tương tác,... Kết hợp giữa truyền thông tại cộng đồng và truyền thông tại các cơ sở cung cấp dịch vụ. Phát triển các công cụ truyền thông sáng tạo.

- Thông điệp truyền thông tập trung vào các nội dung: ngăn chặn các yếu tố gây ung thư phát triển trong cộng đồng như thúc đẩy lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể chất, phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá; thực hành tình dục an toàn lành mạnh; lợi ích, tầm quan trọng của việc dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC; vận động thực hành các hành vi có lợi như chủ động tiêm chủng phòng UTCTC (HPV), khám phụ khoa, khám vú và sàng lọc định kỳ; tháo gỡ rào cản tâm lý của phụ nữ, nhất là khu vực nông thôn, miền núi để sẵn sàng, chủ động đi khám sàng lọc, phát hiện sớm UTV, UTCTC. Quan tâm đối tượng có nguy cơ cao UTV (trên 40 tuổi, tiền sử gia đình có người bị UTV, béo phì, ít vận động), đối tượng nguy cơ cao UTCTC (nhiễm HIV, nhận ghép tạng, sử dụng 02 loại thuốc ức chế miễn dịch trở lên...).

- Lồng ghép công tác truyền thông phòng chống UTV, UTCTC vào các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai trên địa bàn phường; phối hợp với

ngành giáo dục và đào tạo truyền thông cho các nữ giáo viên, học sinh nữ, phụ huynh học sinh kiến thức, thực hành phòng chống UTCTC, nhằm tăng bao phủ tỷ lệ tiêm chủng HPV.

- Nâng cao năng lực truyền thông cho cán bộ y tế các cấp, cán bộ hội, đoàn thể, truyền thông viên tại cộng đồng tham gia vào các hoạt động truyền thông phòng chống UTV, UTCTC.

### **3. Nâng cao năng lực triển khai các dịch vụ về khám sàng lọc, chẩn đoán, điều trị UTV, UTCTC tại các cơ sở y tế**

#### **3.1. Đảm bảo nguồn nhân lực để triển khai chuyên môn, kỹ thuật**

- Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ y tế các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn về phòng chống UTV, UTCTC, đảm bảo cán bộ y tế chuyên khoa sản, ung bướu tại cơ sở khám chữa bệnh cấp ban đầu được tập huấn khám lâm sàng vú, sàng lọc UTCTC; chuyển giao kỹ thuật theo hình thức cầm tay chỉ việc; đào tạo theo kíp về sàng lọc, chẩn đoán, điều trị, theo dõi người bệnh UTV, UTCTC theo hướng dẫn của Sở Y tế, Bộ Y tế và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới.

- Tăng cường đào tạo cho cán bộ y tế về chẩn đoán hình ảnh vú (siêu âm, X-quang vú, MRI), kỹ thuật sinh thiết lõi, giải phẫu bệnh, tế bào học, soi cổ tử cung, điều trị tổn thương sớm cổ tử cung, phẫu thuật, xạ trị kỹ thuật cao...

- Phát triển các hình thức đào tạo trực tuyến, tư vấn, khám chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin, nhằm trao đổi thông tin, đào tạo, hội chẩn, tư vấn hỗ trợ chuyên môn từ các bệnh viện chuyên sâu cho cấp cơ bản và ban đầu.

#### **3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, thuốc, sinh phẩm... đáp ứng công tác khám sàng lọc, chẩn đoán, điều trị UTV, UTCTC**

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị UTV, UTCTC; đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời vật tư, thuốc, sinh phẩm; hiệu chuẩn, bảo trì thiết bị định kỳ để triển khai công tác khám sàng lọc và điều trị UTV, UTCTC đạt hiệu quả.

- Đối với cơ sở y tế cấp ban đầu: Đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác khám sàng lọc UTV, UTCTC, đặc biệt là tại các Trạm Y tế.

- Đối với cơ sở y tế cấp cơ bản trở lên: Tiếp tục trang bị máy X-quang vú kỹ thuật số, máy siêu âm, thiết bị sinh thiết, xét nghiệm mô bệnh học; đầu tư hệ thống xét nghiệm, hệ thống áp lạnh, vòng điện (LEEP), máy đốt điện/Laser, máy soi cổ tử cung... để có đủ khả năng khám sàng lọc, chẩn đoán sớm, điều trị tổn thương cổ tử cung và tiền UTCTC.

- Đối với cơ sở y tế cấp chuyên sâu: Tiếp tục đầu tư, nâng cấp và phát triển cơ sở khám chữa bệnh chuyên khoa sản, ung bướu thuộc bệnh viện, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc giảm nhẹ người bệnh UTV, UTCTC.

### **4. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật, khoa học và công nghệ**

- Thường xuyên cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, tài liệu đào tạo liên tục của Sở Y tế, Bộ Y tế; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cho các kỹ thuật sàng lọc, chẩn đoán, điều trị, tái khám và phục hồi chức năng, hỗ trợ tâm lý chăm sóc giảm nhẹ, tư vấn dinh dưỡng cho người bệnh UTV, UTCTC.

- Chuẩn hóa quy trình hội chẩn đa chuyên khoa (cuộc họp giữa các chuyên gia hàng đầu về ung bướu, ngoại khoa, chẩn đoán hình ảnh, giải phẫu bệnh...) tại tất cả các cơ sở điều trị UTV, UTCTC, để chẩn đoán và đưa ra phác đồ điều trị (cá thể hóa) tối ưu nhất cho từng bệnh nhân ung thư, giúp nâng cao tỷ lệ điều trị thành công. Xây dựng mô hình quản lý điều trị từ xa và hệ thống cảnh báo tái khám tự động cho người bệnh sau điều trị; tư vấn, hỗ trợ chuyên môn qua các nền tảng số.

- Triển khai hiệu quả việc đưa vắc xin HPV vào Chương trình tiêm chủng mở rộng theo lộ trình cho trẻ em gái theo chỉ đạo của Sở Y tế, Bộ Y tế.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ khám sàng lọc UTV, UTCTC tại cộng đồng, (ưu tiên các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, khu công nghiệp...) theo năng lực của từng cơ sở y tế để lựa chọn phương pháp phù hợp, hiệu quả. Đối với sàng lọc UTCTC: Tiếp tục thực hiện sàng lọc bằng phương pháp tế bào cổ tử cung cho đến khi năng lực xét nghiệm HPV DNA đã sẵn sàng.

- Triển khai thí điểm tại cơ sở y tế cấp ban đầu (khi có đủ điều kiện và hướng dẫn của Bộ Y tế) về sàng lọc UTCTC bằng phương pháp đánh giá quan sát tự động (automatic visual evaluation - AVE), chụp ảnh sau VIA (phương pháp quan sát cổ tử cung bằng dung dịch acid acetic) và phân tích tức thời dựa trên trí tuệ nhân tạo.

## **5. Giải pháp về ghi nhận thông tin, theo dõi, đánh giá**

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số, AI trong thống kê, báo cáo; tập huấn, đào tạo cho cán bộ làm công tác thống kê, báo cáo sử dụng phần mềm quản lý, phân tích dữ liệu, đảm bảo chất lượng thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Tích hợp, kết nối các dữ liệu tiêm phòng HPV, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị UTV, UTCTC vào hồ sơ sức khỏe điện tử của phụ nữ (gắn với mã định danh) theo hướng dẫn của Sở Y tế, Bộ Y tế; ghi nhận các trường hợp UTV, UTCTC mới được phát hiện trên Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản và kết nối với Hệ thống giám sát, ghi nhận ung thư.

- Tổ chức giám sát định kỳ, đánh giá hiệu quả; điều tra, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch, phục vụ công tác tổng kết, rút kinh nghiệm theo quy định.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước, theo phân cấp, ngân sách lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, Dự án có liên quan theo quy định.

2. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, kinh phí phúc lợi của các doanh nghiệp; nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, triển khai các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn phường đảm bảo thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ an toàn, chất lượng;

- Phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công truyền thông về lợi ích, tầm quan trọng của việc dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC, thúc đẩy lối sống lành mạnh và thực hành các hành vi có lợi (tiêm phòng UTCTC, khám sàng lọc định kỳ...), lồng ghép trong các chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bệnh không lây nhiễm tại địa phương.

### **2. Phòng Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

### **3. Các cơ sở giáo dục**

- Phối hợp Trạm Y tế lồng ghép khám sàng lọc, phát hiện sớm UTV, UTCTC vào

các đợt khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT của Sở Y tế, Bộ Y tế.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục kiến thức về phòng chống UTV, UTCTC cho các nữ giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh, đặc biệt là lợi ích của việc tiêm HPV (phòng UTCTC) nhằm tăng tỷ lệ trẻ em gái được tiêm chủng HPV.

### **4. Trạm y tế**

- Triển khai các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

- Thường xuyên cập nhật tài liệu hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng truyền thông cho cán bộ y tế, giáo viên, cán bộ các đoàn thể về phòng chống UTV, UTCTC.

- Triển khai tiêm vắc xin HPV phòng UTCTC cho trẻ em gái theo lộ trình trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (dự kiến thực hiện giai đoạn 2026 - 2030); sàng lọc UTCTC bằng phương pháp đánh giá quan sát tự động, chụp ảnh sau

nghiệm pháp VIA test và phân tích tức thời (dựa trên trí tuệ nhân tạo) sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế, Bộ Y tế.

- Tổ chức định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội phường**

- Chỉ đạo các tổ chức Chính trị - Xã hội triển khai tổ chức các hoạt động truyền thông lồng ghép vào chương trình hành động của Mặt trận.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tăng cường phổ biến kiến thức, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng chống UTV, UTCTC; huy động nguồn lực triển khai các nội dung của Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, đề xuất các chính sách nhằm bảo đảm việc thực thi Kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, sức khỏe sinh sản, phòng chống các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn phường đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung giai đoạn 2026 - 2030 của Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện Kế hoạch./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXXH

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Hoán**

